

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

TT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số	709	18	113	297	275	6	0	0	241	333	135
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành	709	18	113	297	275	6	0	0	241	333	135
a	Khối ngành I	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
b	Khối ngành II	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c	Khối ngành III	427	8	68	188	161	2	0	0	147	204	76
	Bảo hiểm	17	0	1	5	11	0	0	0	11	5	1
	Bất động sản	7	1	2	3	1	0	0	0	1	3	3
	Hệ thống thông tin quản lý	20	0	1	6	13	0	0	0	10	9	1
	Kế toán	28	1	8	14	4	1	0	0	6	14	8
	Khoa học quản lý	8	1	1	5	1	0	0	0	3	2	3
	Kiểm toán	24	0	7	13	4	0	0	0	2	17	5
	Kinh doanh quốc tế	39	1	3	9	26	0	0	0	15	19	5
	Kinh doanh thương mại	18	1	4	7	6	0	0	0	2	12	4
	Luật	9	0	0	6	3	0	0	0	2	7	0
	Luật kinh tế	21	0	1	8	12	0	0	0	7	13	1
	Marketing	47	1	9	18	18	1	0	0	19	17	11
	Quản lý công	9	1	1	5	2	0	0	0	3	4	2
	Quản lý dự án	8	0	0	5	3	0	0	0	4	3	1
	Quản trị kinh doanh	60	0	14	31	15	0	0	0	19	29	12
	Quản trị nhân lực	25	0	3	11	11	0	0	0	9	11	5
	Tài chính - Ngân hàng	80	1	11	38	30	0	0	0	31	37	12
	Thương mại điện tử	7	0	2	4	1	0	0	0	3	2	2
d	Khối ngành IV	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
đ	Khối ngành V	81	2	11	26	40	2	0	0	22	46	13
	Công nghệ thông tin	33	0	5	8	19	1	0	0	13	15	5

TT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Khoa học máy tính	10	0	1	6	3	0	0	0	0	9	1
	Kinh doanh nông nghiệp	9	0	1	5	3	0	0	0	1	7	1
	Kinh tế nông nghiệp	6	0	2	3	1	0	0	0	1	3	2
	Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng	23	2	2	4	14	1	0	0	7	12	4
e	Khối ngành VI	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
g	Khối ngành VII	201	8	34	83	74	2	0	0	72	83	46
	Kinh tế	25	2	4	10	9	0	0	0	10	9	6
	Kinh tế đầu tư	20	0	4	5	11	0	0	0	8	6	6
	Kinh tế phát triển	17	1	7	6	3	0	0	0	2	6	9
	Kinh tế quốc tế	23	1	6	7	8	1	0	0	6	7	10
	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	8	1	1	3	3	0	0	0	3	4	1
	Ngôn ngữ Anh	18	0	1	4	13	0	0	0	8	9	1
	Quan hệ công chúng	8	0	1	4	2	1	0	0	4	3	1
	Quản lý đất đai	6	0	2	3	1	0	0	0	1	4	1
	Quản lý tài nguyên và môi trường	8	1	1	3	3	0	0	0	2	4	2
	Quản trị Dịch vụ du lịch và Lữ hành	14	0	2	6	6	0	0	0	7	5	2
	Quản trị khách sạn	12	1	2	8	1	0	0	0	5	4	3
	Thống kê kinh tế	12	0	2	5	5	0	0	0	1	9	2
	Toán kinh tế	30	1	1	19	9	0	0	0	15	13	2
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	0										

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	Khối ngành I					
II	Khối ngành II					
III	Khối ngành III					

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
1	Bùi Đức Thọ	14-07-75	Nam	PGS	TS	Hệ thống thông tin quản lý
2	Bùi Huy Nhượng	27-07-73	Nam	PGS	TS	Kinh doanh quốc tế
3	Nguyễn Thành Hiếu	06-05-76	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
4	Giang Thị Khánh Vân	30-05-68	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
5	Phạm Đức Cường	30-05-81	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	23-06-79	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
7	Chu Đức Hiền	03-03-85	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
8	Nguyễn Kiêm Sao	21-06-85	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
9	Phạm Quang	13-09-64	Nam	PGS	TS	Kiểm toán
10	Nguyễn Thị Chính	13-01-74	Nữ		TS	Bảo hiểm
11	Tô Thị Thiên Hương	05-09-68	Nữ		ThS	Bảo hiểm
12	Nguyễn Thị Hải Đường	08-08-73	Nữ		TS	Bảo hiểm
13	Bùi Quỳnh Anh	23-11-76	Nữ		ThS	Bảo hiểm
14	Phạm Thị Định	09-02-72	Nữ	PGS	TS	Bảo hiểm
15	Tôn Thị Thanh Huyền	01-11-73	Nữ		ThS	Bảo hiểm
16	Nguyễn Thị Lệ Huyền	23-10-74	Nữ		ThS	Bảo hiểm
17	Nguyễn Thành Vinh	02-08-82	Nam		ThS	Bảo hiểm
18	Nguyễn Thị Thu Hà	25-01-90	Nữ		ThS	Bảo hiểm
19	Phan Anh Tuấn	19-02-87	Nam		TS	Bảo hiểm
20	Hoàng Thị Bích Ngọc	12-07-87	Nữ		ThS	Bảo hiểm
21	Đặng Thị Minh Thủy	12-11-90	Nữ		ThS	Bảo hiểm
22	Nguyễn Xuân Tiệp	26-03-89	Nam		ThS	Bảo hiểm
23	Lê Quý Dương	08-03-94	Nam		TS	Bảo hiểm
24	Lê Trần Hà Trang	22-05-98	Nữ		ThS	Bảo hiểm
25	Tô Thị Hồng	27-12-86	Nữ		TS	Bảo hiểm
26	Trần Tiến Dũng	18-08-83	Nam		ThS	Bảo hiểm
27	Ngô Thị Phương Thảo	30-05-77	Nữ	PGS	TS	Bất động sản
28	Nguyễn Thị Hải Yến	03-05-79	Nữ		TS	Bất động sản
29	Hoàng Văn Cường	01-01-63	Nam	GS	TS	Bất động sản
30	Nguyễn Đức Kiên	25-08-91	Nam		ThS	Bất động sản
31	Đỗ Thị Hải Hà	26-10-75	Nữ	GS	TS	Khoa học quản lý
32	Mai Ngọc Anh	10-11-80	Nam	PGS	TS	Quản lý công
33	Lê Văn Thụ	10-11-64	Nam		ThS	Quản lý công
34	Trần Lan Hương	11-10-91	Nữ		TS	Hệ thống thông tin quản lý
35	Nguyễn Nguyệt Minh	09-08-93	Nữ		ThS	Quản lý công
36	Nguyễn Thị Lệ Thúy	04-09-75	Nữ		TS	Khoa học quản lý
37	Mai Anh Bảo	14-12-81	Nam		TS	Quản lý công
38	Nguyễn Thị Hồng Minh	05-11-75	Nữ		TS	Hệ thống thông tin quản lý
39	Đinh Viết Hoàng	01-09-90	Nam		TS	Hệ thống thông tin quản lý
40	Nguyễn Thanh Hằng	29-10-88	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
41	Mạc Thị Hải Yến	20-09-89	Nữ		TS	Khoa học quản lý

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
42	Phùng Minh Thu Thủy	06-05-85	Nữ		TS	Khoa học quản lý
43	Trần Thị Kim Nhung	30-10-82	Nữ		TS	Khoa học quản lý
44	Vũ Trí Tuấn	25-12-92	Nam		ThS	Khoa học quản lý
45	Bùi Thị Hồng Việt	04-06-78	Nữ		TS	Quản lý công
46	Nguyễn Đăng Núi	24-09-83	Nam		TS	Quản lý công
47	Trần Thị Vân Hoa	26-03-67	Nữ	GS	TS	Quản lý công
48	Lê Thị Anh Vân	08-09-63	Nữ	PGS	TS	Khoa học quản lý
49	Dương Thùy Linh	13-11-89	Nữ		TS	Quản lý công
50	Lê Thị Thu Hương	02-09-86	Nữ		TS	Quản lý công
51	Nguyễn Thị Thu Hà	01-10-68	Nữ		TS	Quản lý dự án
52	Trần Thị Mai Hoa	27-09-75	Nữ		TS	Quản lý dự án
53	Đinh Anh Tuấn	12-11-90	Nam		TS	Quản lý dự án
54	Nguyễn Thị Thương	05-08-81	Nữ		TS	Quản lý dự án
55	Nguyễn Duy Tuấn	30-06-88	Nam		ThS	Quản lý dự án
56	Phạm Trần Minh Trang	17-12-92	Nữ		ThS	Quản lý dự án
57	Phạm Thu Vân	15-11-89	Nữ		ThS	Quản lý dự án
58	Ngô Tuấn Anh	06-09-75	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
59	Lê Thanh Hà	09-02-90	Nam	PGS	TS	Kinh doanh thương mại
60	Phạm Xuân Nam	11-04-89	Nam		ThS	Kinh doanh thương mại
61	Nguyễn Việt Hùng	21-04-74	Nam	PGS	TS	Kinh doanh thương mại
62	Vũ Hoàng Ngân	13-12-69	Nữ	PGS	TS	Quản trị nhân lực
63	Ngô Quỳnh An	10-07-73	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
64	Trần Thị Mai Phương	10-09-90	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
65	Lã Ngọc Mai	01-10-88	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
66	Đặng Hồng Sơn	05-01-77	Nam		ThS	Quản trị nhân lực
67	Nguyễn Quỳnh Hoa	30-09-87	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
68	Phạm Thị Thanh Nhân	20-05-83	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
69	Nguyễn Thị Huyền	19-08-83	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
70	Mai Quốc Bảo	04-02-85	Nam		ThS	Quản trị nhân lực
71	Hoàng Thị Huệ	01-11-87	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
72	Phạm Hương Quỳnh	03-06-86	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
73	Nguyễn Thị Hải Hạnh	02-11-93	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
74	Nguyễn Phương Mai	02-04-74	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
75	Trần Huy Phương	02-09-81	Nam		TS	Quản trị nhân lực
76	Nguyễn Thanh Vân	13-01-72	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
77	Hà Diệu Linh	02-11-83	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
78	Phạm Thị Bích Ngọc	19-11-75	Nữ	PGS	TS	Quản trị nhân lực
79	Vũ Thị Uyên	19-08-75	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
80	Phạm Thúy Hương	02-05-63	Nữ	PGS	TS	Quản trị nhân lực
81	Nguyễn Đức Kiên	14-02-75	Nam		TS	Quản trị nhân lực
82	Nguyễn Văn Thùy Anh	22-04-76	Nữ		TS	Quản trị nhân lực
83	Nguyễn Đức Nhân	15-11-90	Nam		ThS	Quản trị nhân lực

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
84	Nguyễn Hồ Nam	24-04-84	Nam		ThS	Quản trị nhân lực
85	Nguyễn Ngọc Hiền	07-03-89	Nữ		ThS	Quản trị nhân lực
86	Nguyễn Huy Trung	03-11-78	Nam		ThS	Quản trị nhân lực
87	Trần Văn Nam	19-11-66	Nam	PGS	TS	Luật kinh tế
88	Hoàng Xuân Trường	27-11-74	Nam		TS	Luật
89	Nguyễn Thị Huế	23-10-72	Nữ		TS	Luật
90	Nguyễn Hữu Mạnh	04-08-76	Nam		TS	Luật
91	Đào Thu Hà	20-03-83	Nữ		ThS	Luật kinh tế
92	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	27-09-81	Nữ		TS	Luật
93	Trần Thị Hồng Nhung	25-11-80	Nữ		TS	Luật
94	Nguyễn Thị Đan Phương	10-02-88	Nữ		TS	Luật kinh tế
95	Lâm Thị Thu Huyền	03-12-86	Nữ		TS	Luật
96	Lương Tuấn Sơn	08-05-87	Nam		ThS	Luật
97	Phạm Đức Chung	30-12-88	Nam		ThS	Luật
98	Phùng Ngọc Tùng	03-05-85	Nam		ThS	Luật kinh tế
99	Nguyễn Thị Hoài	01-09-94	Nữ		ThS	Luật kinh tế
100	Dương Nguyệt Nga	22-11-71	Nữ		TS	Luật kinh tế
101	Nguyễn Thu Trang	06-01-88	Nữ		TS	Luật kinh tế
102	Nguyễn Thu Ba	19-03-74	Nữ		TS	Luật kinh tế
103	Khương Thị Quỳnh Hương	07-10-74	Nữ		ThS	Luật kinh tế
104	Lương Thị Thu Hà	17-08-76	Nữ		ThS	Luật kinh tế
105	Lê Thị Hồng Anh	21-09-70	Nữ		ThS	Luật kinh tế
106	Đỗ Kim Hoàng	12-08-63	Nam		ThS	Luật kinh tế
107	Trần Thị Nguyệt	10-06-72	Nữ		TS	Luật kinh tế
108	Nguyễn Thị Như Quỳnh	24-10-90	Nữ		ThS	Luật kinh tế
109	Trần Thị Kim Anh	10-01-86	Nữ		ThS	Luật kinh tế
110	Trần Nguyên Khánh	08-11-97	Nam		ThS	Luật kinh tế
111	Ngô Thị Hồng Ánh	12-11-77	Nữ		TS	Luật kinh tế
112	Trần Lê Thiên Ngân	10-11-97	Nữ		ThS	Luật kinh tế
113	Đinh Hoài Nam	23-10-64	Nam		ThS	Luật kinh tế
114	Nguyễn Hoàng Vân	10-01-73	Nam		ThS	Luật
115	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	27-06-76	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
116	Mai Lan Hương	30-05-77	Nữ		TS	Bất động sản
117	Nguyễn Thị Hoàn	08-10-75	Nữ		TS	Marketing
118	Trần Thị Thu Hoài	23-01-77	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
119	Nguyễn Hữu Công	10-08-60	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
120	Phí Thị Lan Phương	02-04-80	Nữ		ThS	Marketing
121	Lê Thị Hồng Thuận	27-08-82	Nữ		TS	Marketing
122	Nguyễn Thị Thắm	19-04-84	Nữ		TS	Marketing
123	Nguyễn Hồng Sơn	24-07-71	Nam		TS	Marketing
124	Nguyễn Thị Bích Thủy	31-10-76	Nữ		TS	Marketing
125	Lê Thị Hoa	06-06-78	Nữ		TS	Bất động sản
126	Nguyễn Thùy Linh	11-08-88	Nữ		TS	Kinh doanh thương mại

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
127	Nguyễn Quang Trung	09-09-74	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
128	Nguyễn Chí Thiện	09-12-80	Nam		TS	Kinh doanh quốc tế
129	Nguyễn Thị Hào	18-04-76	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
130	Nguyễn Văn Hậu	05-10-84	Nam		TS	Kinh doanh quốc tế
131	Trần Việt Tiến	01-11-59	Nam	PGS	TS	Marketing
132	Nghiêm Thị Châu Giang	01-12-78	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
133	Nguyễn Thị Mai Lan	24-03-78	Nữ		ThS	Marketing
134	Võ Thị Hồng Hạnh	28-05-86	Nữ		ThS	Marketing
135	Nguyễn Thị Lê Thư	05-08-86	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
136	Nguyễn Văn Thuận	01-12-85	Nam		TS	Kinh doanh quốc tế
137	Phạm Văn Tuấn	28-03-78	Nam	PGS	TS	Marketing
138	Nguyễn Ngọc Quang	07-05-72	Nam		TS	Marketing
139	Nguyễn Thị Minh Phương	22-12-79	Nữ		ThS	Marketing
140	Vũ Trí Dũng	22-01-57	Nam	PGS	TS	Marketing
141	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	07-10-78	Nữ		ThS	Marketing
142	Phạm Thị Huyền	24-11-75	Nữ	PGS	TS	Marketing
143	Nguyễn Thu Lan	20-05-79	Nữ		TS	Marketing
144	Trương Đình Chiến	01-04-58	Nam	PGS	TS	Marketing
145	Dương Thị Hoa	15-10-84	Nữ		ThS	Marketing
146	Hoàng Đức	06-11-92	Nam		ThS	Marketing
147	Lê Thùy Hương	31-10-78	Nữ		TS	Marketing
148	Vũ Hoàng Linh	29-09-90	Nữ		TS	Marketing
149	Trần Việt An	22-04-95	Nam		ThS	Marketing
150	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	30-10-82	Nam		ThS	Marketing
151	Phạm Thái Hà Anh	09-03-96	Nữ		ThS	Marketing
152	Đỗ Minh Diệp	27-06-90	Nữ		ThS	Marketing
153	Phan Thành Hưng	15-07-78	Nam		TS	Marketing
154	Hoàng Phương Dung	28-08-89	Nữ		TS	Marketing
155	Nguyễn Quang Dũng	12-10-68	Nam		TS	Marketing
156	Nguyễn Đình Toàn	10-06-75	Nam	PGS	TS	Marketing
157	Phạm Thị Thanh Thủy	14-01-79	Nữ		CN	Marketing
158	Trần Hồng Nhung	20-12-90	Nữ		ThS	Marketing
159	Nguyễn Minh Hiền	22-12-82	Nữ		ThS	Marketing
160	Lê Phạm Khánh Hòa	03-09-86	Nam		ThS	Marketing
161	Nguyễn Hoài Long	07-03-76	Nam		TS	Marketing
162	Phạm Hồng Hoa	21-08-77	Nữ		TS	Marketing
163	Nguyễn Việt Lâm	01-01-56	Nam	GS	TS	Marketing
164	Vũ Minh Đức	06-09-59	Nam	PGS	TS	Marketing
165	Đinh Văn Oanh	14-05-84	Nữ		TS	Marketing
166	Phạm Thị Kim Thanh	22-03-81	Nữ		ThS	Marketing
167	Huỳnh Văn Khải	27-12-93	Nam		ThS	Marketing
168	Nguyễn Hoàng Linh	12-03-88	Nam		TS	Marketing
169	Đỗ Khắc Hường	22-01-76	Nam		TS	Marketing
170	Lê Thị Ngọc Diệp	27-06-76	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
171	Nguyễn Thị Thanh Vân	25-10-73	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
172	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	20-10-77	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
173	Phạm Thanh Nhân	01-04-77	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
174	Đoàn Tường Loan	01-02-81	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
175	Phạm Thị Thu Trang	21-04-84	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
176	Trịnh Thị Hạnh	08-11-77	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
177	Nguyễn Thị Thu Trang	27-04-79	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
178	Nguyễn Thị Hằng	23-09-79	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
179	Trần Thị Dân Huyền	10-08-84	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
180	Văn Thị Thu Hương	02-11-81	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
181	Triệu Khánh Toàn	02-11-90	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
182	Phạm Phương Lan	23-01-82	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
183	Nguyễn Đình Báu	18-07-90	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
184	Nguyễn Thị Thúy	16-01-81	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
185	Hà Sơn Tùng	19-10-80	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
186	Trương Tuấn Anh	12-11-82	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
187	Nguyễn Thu Thủy	16-06-75	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
188	Hà Ngọc Thắng	02-12-79	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
189	Ngô Thị Việt Nga	07-11-79	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
190	Vũ Anh Trọng	28-12-73	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
191	Phạm Thanh Vân	06-10-88	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
192	Nguyễn Thị Phương Lan	08-03-79	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
193	Nguyễn Thị Hồng Thắm	22-06-79	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
194	Nguyễn Thị Phương Linh	29-11-87	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
195	Phan Thị Thanh Hoa	22-04-87	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
196	Dương Công Doanh	22-08-87	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
197	Phạm Hương Thảo	22-12-79	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
198	Nguyễn Thị Liên Hương	27-12-83	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
199	Đỗ Ngọc Diệp	22-06-90	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
200	Trần Nhật Minh	18-02-93	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
201	Vũ Hoàng Nam	05-03-78	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
202	Đặng Thị Kim Thoa	02-12-82	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
203	Nguyễn Thị Hoài Dung	30-03-66	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
204	Tạ Minh Quang	16-12-81	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
205	Nguyễn Ngọc Diệp	28-01-75	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
206	Trần Thị Phương Hiền	04-07-77	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
207	Lê Phan Hòa	16-07-88	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
208	Trần Mạnh Linh	19-10-88	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
209	Tạ Thu Phương	17-09-79	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
210	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	02-07-85	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
211	Bùi Cẩm Vân	10-06-89	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
212	Chu Tuấn Vũ	20-02-91	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
213	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24-10-73	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
214	Trần Đức Dũng	23-05-70	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
215	Phạm Lâm Hạnh Trang	04-03-93	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
216	Phạm Thị Bích Ngọc	02-10-92	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
217	Đỗ Thị Đông	20-11-76	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
218	Trương Đoàn Thế	02-08-59	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
219	Đặng Ngọc Sự	05-05-66	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
220	Lại Mạnh Khang	02-12-89	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
221	Bùi Thu Vân	21-07-91	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
222	Mai Vũ Xuân Hoàn	21-03-94	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
223	Nguyễn Minh Hòa	18-10-90	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
224	Nguyễn Kế Nghĩa	23-05-82	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
225	Lương Văn Long	18-12-80	Nam		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
226	Nguyễn Hồng Nhật	23-10-80	Nam		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
227	Mai Cẩm Tú	12-02-84	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
228	Nguyễn Thị Thảo	29-07-80	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
229	Vũ Thị Bích Ngọc	04-05-79	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
230	Nguyễn Thị Thùy Trang	17-01-86	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
231	Nguyễn Thị Thu Trang	02-10-86	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
232	Đinh Thị Hồng Thêu	23-01-85	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
233	Nguyễn Anh Tú	22-09-76	Nam		TS	Luật kinh tế
234	Nguyễn Phương Linh	01-07-89	Nam		ThS	Kế toán
235	Vũ Trọng Nghĩa	21-06-76	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
236	Trần Quý Long	13-12-83	Nam		ThS	Kiểm toán
237	Đào Thanh Tùng	18-05-77	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
238	Phạm Sỹ Long	27-04-76	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
239	Nguyễn Đình Trung	05-03-78	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
240	Phạm Thị Bích Chi	24-11-68	Nữ	PGS	TS	Kế toán
241	Đàm Sơn Toại	15-04-77	Nam		TS	Khoa học quản lý

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
242	Đoàn Xuân Hậu	03-11-84	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
243	Nguyễn Hồng Thương	04-10-73	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
244	Vũ Văn Ngọc	03-04-76	Nam		TS	Luật kinh tế
245	Lương Thu Hà	01-08-83	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
246	Đỗ Anh Đức	15-10-83	Nam	PGS	TS	Kinh doanh thương mại
247	Vũ Tuấn Anh	03-07-75	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
248	Trần Thị Mai Hương	10-12-74	Nữ		TS	Quản lý dự án
249	Trương Thị Nam Thắng	16-12-75	Nữ	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
250	Lê Trung Thành	23-04-68	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
251	Nguyễn Thị Hồng Vân	17-03-78	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
252	Nguyễn Xuân Thắng	31-12-79	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
253	Trần Thị Dương Ngân	02-05-73	Nữ		ThS	Kiểm toán
254	Đoàn Quang Minh	05-07-69	Nam		TS	Hệ thống thông tin quản lý
255	Vũ Hưng Hải	12-10-65	Nam		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
256	Đàm Lan Nhi	30-04-90	Nữ		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
257	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	13-03-75	Nữ		TS	Hệ thống thông tin quản lý
258	Phùng Tiến Hải	26-12-74	Nam		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
259	Trần Thị Song Minh	14-12-61	Nữ	PGS	TS	Công nghệ thông tin
260	Trần Thanh Hải	17-11-73	Nam		ThS	Hệ thống thông tin quản lý
261	Trịnh Hoài Sơn	10-10-78	Nam		TS	Hệ thống thông tin quản lý
262	Nguyễn Thị Tuyết Mai	30-06-62	Nữ	GS	TS	Kinh doanh quốc tế
263	Nguyễn Hữu Ánh	08-06-73	Nam	GS	TS	Kế toán
264	Đinh Thế Hùng	20-12-77	Nam	PGS	TS	Kiểm toán
265	Đoàn Thanh Nga	26-09-81	Nữ	PGS	TS	Kiểm toán
266	Bùi Thị Minh Hải	07-11-77	Nữ		TS	Kiểm toán
267	Tô Văn Nhật	07-05-74	Nam		TS	Kiểm toán
268	Tạ Thu Trang	05-07-80	Nữ	PGS	TS	Kiểm toán
269	Nguyễn Thị Mỹ	06-02-75	Nữ		TS	Kiểm toán
270	Nguyễn Thị Lan Anh	09-11-82	Nữ		TS	Kiểm toán
271	Nguyễn Thị Thanh Diệp	09-03-84	Nữ		TS	Kiểm toán
272	Phan Thị Thanh Loan	21-11-88	Nữ		TS	Kiểm toán
273	Nguyễn Thị Thu Liên	11-02-78	Nữ	PGS	TS	Kế toán
274	Phạm Thị Thủy	30-10-73	Nữ		TS	Kế toán
275	Nguyễn Thị Mai Chi	05-06-77	Nữ		TS	Kiểm toán
276	Nguyễn Thu Hằng	25-08-86	Nữ		TS	Kiểm toán
277	Lê Ngọc Thắng	25-12-87	Nam		TS	Kế toán
278	Phạm Đức Cường	27-01-73	Nam	PGS	TS	Kiểm toán
279	Trần Quang Chung	02-09-85	Nam		TS	Kế toán

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
280	Đàm Thị Kim Oanh	30-07-84	Nữ		TS	Kiểm toán
281	Phạm Thành Long	24-06-76	Nam		TS	Kế toán
282	Phạm Thị Minh Hồng	28-01-73	Nữ		TS	Kiểm toán
283	Nguyễn Quốc Trung	28-10-63	Nam		CN	Kế toán
284	Nguyễn Hà Linh	15-10-82	Nữ		TS	Kiểm toán
285	Dương Thị Chi	14-10-86	Nữ		TS	Kế toán
286	Phạm Thanh Hương	17-02-88	Nữ		ThS	Kiểm toán
287	Đặng Thị Trà Giang	15-12-90	Nữ		TS	Kế toán
288	Lê Quỳnh Liên	10-12-88	Nữ		TS	Kế toán
289	Nguyễn Phương Thảo	04-02-87	Nữ		ThS	Kế toán
290	Nguyễn La Soa	31-03-83	Nữ	PGS	TS	Kế toán
291	Trần Văn Thuận	19-10-76	Nam	PGS	TS	Kế toán
292	Nguyễn Đức Dũng	21-01-84	Nam	PGS	TS	Kế toán
293	Trần Thị Nam Thanh	17-01-70	Nữ		TS	Kế toán
294	Đặng Thị Thúy Hằng	05-12-76	Nữ		TS	Kế toán
295	Hàn Thị Lan Thư	04-08-79	Nữ		ThS	Kiểm toán
296	Phí Văn Trọng	01-07-80	Nam		TS	Kế toán
297	Nguyễn Thị Mai Anh	29-01-79	Nữ		TS	Kế toán
298	Hà Thị Phương Dung	22-11-78	Nữ		TS	Kiểm toán
299	Đoàn Thị Trúc Quỳnh	07-11-81	Nữ		ThS	Kế toán
300	Nguyễn Thị Minh Phương	01-07-81	Nữ	PGS	TS	Kế toán
301	Dương Thị Vân Anh	31-12-79	Nữ		TS	Kiểm toán
302	Trần Trung Tuấn	03-12-82	Nam	PGS	TS	Kế toán
303	Nguyễn Thanh Hiếu	25-09-79	Nữ	PGS	TS	Kế toán
304	Hà Hồng Hạnh	21-12-85	Nữ	PGS	TS	Kiểm toán
305	Trương Văn Tú	22-04-87	Nam		TS	Kế toán
306	Doãn Thùy Dương	07-06-89	Nữ		TS	Kế toán
307	Hoàng Xuân Quế	29-09-67	Nam	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
308	Phan Hữu Nghị	13-05-76	Nam	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
309	Nguyễn Thị Minh Huệ	04-07-76	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
310	Lê Thị Hương Lan	14-12-72	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
311	Trần Đăng Khâm	28-11-65	Nam	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
312	Nguyễn Ngọc Trâm	08-11-90	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
313	Lê Hoàng Anh	16-02-90	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
314	Nguyễn Hương Giang	30-10-85	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
315	Phạm Việt Hùng	10-01-84	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
316	Vũ Thị Thúy Vân	15-07-87	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
317	Đoàn Phương Thảo	29-07-77	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
318	Cao Thị ý Nhi	17-05-76	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
319	Đặng Anh Tuấn	19-01-76	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
320	Trần Thị Tố Linh	12-08-77	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
321	Dương Thúy Hà	18-04-81	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
322	Lê Văn Chi	17-11-88	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
323	Phạm Thị Thùy Dung	26-12-90	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
324	Hoàng Trung Lai	28-03-90	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
325	Phan Thu Trang	09-12-88	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
326	Ngô Thị Minh Hằng	01-12-89	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
327	Tạ Nhật Linh	16-10-88	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
328	Đặng Ngọc Biên	04-11-76	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
329	Nguyễn Thị Hoài Phương	29-03-82	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
330	Nguyễn Tất Thắng	25-07-79	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
331	Phạm Thành Đạt	13-02-85	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
332	Trần Anh Ngọc	19-03-92	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
333	Ngô Thanh Xuân	01-03-89	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
334	Lê Thanh Tâm	11-12-75	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
335	Đỗ Hoài Linh	12-04-82	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
336	Nguyễn Văn Nam	10-06-54	Nam	GS	TS	Tài chính - Ngân hàng
337	Lê Phong Châu	25-08-74	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
338	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	18-07-77	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
339	Khúc Thế Anh	26-04-90	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
340	Nguyễn Thành Trung	29-04-87	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
341	Trương Thị Hoài Linh	30-05-80	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
342	Phùng Thanh Quang	02-12-84	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
343	Trần Phước Huy	12-01-83	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
344	Trần Trọng Phong	02-11-85	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
345	Phạm Vũ Diễm Hằng	09-07-88	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
346	Nguyễn Thế Hưng	24-10-89	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
347	Cao Đông Hưng	14-10-84	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
348	Phạm Xuân Hòa	03-08-79	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
349	Nguyễn Thị Thùy Dương	06-10-77	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
350	Phạm Thị Thanh Thủy	15-03-82	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
351	Đinh Hương Thảo	28-11-90	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
352	Nguyễn Thị Quỳnh Loan	05-11-90	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
353	Bùi Đỗ Vân	12-01-88	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
354	Hà Kiều Oanh	02-09-87	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
355	Nguyễn Thị Kim Dung	17-05-85	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
356	Trần Anh Tú	05-10-90	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
357	Lê Đức Hoàng	26-04-79	Nam	PGS	TS	Bất động sản
358	Trần Đức Thắng	12-07-81	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
359	Trần Minh Tuấn	13-01-82	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
360	Đàm Văn Huệ	12-02-59	Nam	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
361	Lê Thu Thủy	18-09-78	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
362	Trần Thị Lan Phương	26-10-87	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
363	Phạm Văn Tuệ Nhã	07-11-90	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
364	Trần Phi Long	27-12-88	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
365	Nguyễn Tuấn Anh	20-03-90	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
366	Hoàng Thị Hồng Ngọc	03-12-90	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
367	Vũ Thị Hồng Lê	04-09-89	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
368	Trần Tất Thành	20-11-80	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
369	Phan Hồng Mai	16-10-82	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
370	Đỗ Hồng Nhung	11-08-82	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
371	Đào Anh Tuấn	21-11-78	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
372	Trần Thị Thu Hiền	17-10-87	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
373	Lê Quốc Anh	16-01-89	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
374	Trần Thị Thùy Dung	14-07-88	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
375	Nguyễn Hoàng	29-01-89	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
376	Vũ Duy Minh	05-01-94	Nam		ThS	Tài chính - Ngân hàng
377	Nguyễn Thanh Huyền	04-06-89	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
378	Lương Thái Bảo	05-08-74	Nam		TS	Tài chính - Ngân hàng
379	Nguyễn Thị Diệu Chi	22-06-83	Nữ	PGS	TS	Tài chính - Ngân hàng
380	Hoàng Thị Lan Hương	11-04-77	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
381	Nguyễn Thị Thanh Dương	20-08-88	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
382	Phan Thị Thanh Hương	28-07-75	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
383	Đỗ Thị Thu Thủy	31-08-85	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
384	Lương Thị Thu Hằng	29-01-86	Nữ		TS	Tài chính - Ngân hàng
385	Phạm Thị Thu Hằng	19-12-85	Nữ		ThS	Tài chính - Ngân hàng
386	Lê Thị Lan Hương	10-10-71	Nữ	PGS	TS	Marketing
387	Nguyễn Quốc Duy	30-10-67	Nam		TS	Marketing
388	Lê Thị Mỹ Linh	24-04-64	Nữ	PGS	TS	Marketing

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
389	Nguyễn Thị Thu Trang	24-04-79	Nữ		ThS	Marketing
390	Trần Thị Hồng Việt	11-01-67	Nữ		TS	Quản trị kinh doanh
391	Trần Văn Hùng	16-12-60	Nam		TS	Quản trị kinh doanh
392	Vũ Thành Hưng	27-12-57	Nam	PGS	TS	Quản trị kinh doanh
393	Trần Cẩm Tú	06-11-91	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
394	Nguyễn Phương Mai	02-10-91	Nữ		ThS	Quản trị kinh doanh
395	Vũ Đình Hiền					
396	Lê Thị Bích Ngọc					
397	Trần Thị Minh Hương	19-10-70	Nữ		TS	Kế toán
398	Tăng Vũ Hùng	15-04-79	Nam		ThS	Quản trị kinh doanh
399	Nguyễn Tuấn Minh	22-01-89	Nam		ThS	Kế toán
400	Lê Văn Nam	14-12-80	Nam		ThS	Marketing
401	Tạ Văn Lợi	12-11-71	Nam	PGS	TS	Kinh doanh quốc tế
402	Mai Thế Cường	02-08-75	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
403	Nguyễn Thu Nga	10-01-81	Nữ		ThS	Kinh doanh thương mại
404	Bùi Thị Lành	02-10-86	Nữ		TS	Thương mại điện tử
405	Trần Thị Thu Trang	09-12-84	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
406	Trần Trọng Đức	12-01-91	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
407	Trần Hoàng Kiên	16-04-90	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
408	Nguyễn Lan Ngọc	16-05-87	Nữ		TS	Thương mại điện tử
409	Nguyễn Quang Huy	04-04-99	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
410	Phạm Hà Trang	31-10-98	Nữ		ThS	Kinh doanh quốc tế
411	Nguyễn Bích Ngọc B	04-12-87	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
412	Bùi Văn Hưng	07-08-62	Nam	PGS	TS	Kinh doanh quốc tế
413	Nguyễn Minh Ngọc	18-04-74	Nam	PGS	TS	Thương mại điện tử
414	Lê Thùy Dương	10-10-89	Nữ		ThS	Kinh doanh thương mại
415	Phan Tổ Uyên	04-06-63	Nữ	PGS	TS	Kinh doanh thương mại
416	Hoàng Đức Thân	12-02-58	Nam	GS	TS	Kinh doanh thương mại
417	Nguyễn Thanh Phong	04-08-75	Nam		ThS	Kinh doanh thương mại
418	Trần Đức Hạnh	10-01-85	Nam		ThS	Kinh doanh quốc tế
419	Ngô Thị Mỹ Hạnh	07-09-76	Nữ		ThS	Kinh doanh thương mại
420	Lê Thị Thái Hà	01-10-94	Nữ		ThS	Kinh doanh thương mại

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
421	Nguyễn Vũ Hùng	14-03-77	Nam	PGS	TS	Thương mại điện tử
422	Vũ Hùng Phương	02-01-68	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
423	Nguyễn Thị Liên Hương	29-10-74	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
424	Nguyễn Quang Huy	21-10-72	Nam		TS	Kinh doanh thương mại
425	Nguyễn Mai Thu	05-11-78	Nữ		TS	Thương mại điện tử
426	Lê Mai Trang	23-08-93	Nữ		ThS	Thương mại điện tử
427	Trần Thị Phương Mai	11-11-88	Nữ		TS	Thương mại điện tử
428	Nguyễn Bích Ngọc	15-09-84	Nữ		TS	Kinh doanh quốc tế
IV	Khối ngành IV					
V	Khối ngành V					
1	Tổng Xuân Ngọc	29-04-66	Nam		CN	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
2	Phan Trung Kiên	08-05-87	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
3	Nguyễn Văn Quang	05-11-89	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
4	Trần Mạnh Hà	10-03-78	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
5	Lương Lê Ngọc Hải	13-07-79	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
6	Nguyễn Văn Hùng	04-01-84	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
7	Lưu Vũ Lương	09-01-83	Nữ		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
8	Trần Viết Sơn	28-06-87	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
9	Lê Quốc Việt	16-05-87	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
10	Vũ Xuân Tình	12-08-85	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
11	Vũ Sơn Tùng	02-10-93	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
12	Nguyễn Viết Dũng	02-02-86	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
13	Phan Đình Huy	17-06-88	Nam		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
14	Nguyễn Thị Tùng Phương	14-03-80	Nữ		TS	Kinh tế nông nghiệp
15	Trần Thị Minh Thu	05-11-84	Nữ		TS	Kinh doanh nông nghiệp
16	Nguyễn Thắng Trung	25-04-79	Nam		ThS	Kinh doanh nông nghiệp
17	Phạm Lan Hương	25-07-76	Nữ		TS	Kinh doanh nông nghiệp
18	Nguyễn Thanh Lân	23-03-86	Nam		TS	Kinh tế nông nghiệp

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
19	Hoàng Mạnh Hùng	26-06-78	Nam		TS	Kinh tế nông nghiệp
20	Võ Thị Hòa Loan	22-09-78	Nữ		ThS	Kinh tế nông nghiệp
21	Nguyễn Hà Hưng	10-10-81	Nam		ThS	Kinh doanh nông nghiệp
22	Đỗ Xuân Luận	08-07-83	Nam	PGS	TS	Kinh tế nông nghiệp
23	Vũ Thị Minh	23-04-64	Nữ	PGS	TS	Kinh doanh nông nghiệp
24	Cao Thúy Xiêm	15-11-62	Nữ	PGS	TS	Khoa học máy tính
25	Đoàn Việt Dũng	12-01-79	Nam		TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
26	Giang Thanh Long	05-10-76	Nam	GS	TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
27	Nguyễn Việt Hưng	07-11-80	Nam		TS	Kinh doanh nông nghiệp
28	Trần Lan Hương	17-02-87	Nữ		TS	Kinh doanh nông nghiệp
29	Vũ Ngọc Xuân	27-10-79	Nam	PGS	TS	Kinh tế nông nghiệp
30	Nguyễn Công Thành	16-05-78	Nam	PGS	TS	Công nghệ thông tin
31	Đinh Thị Kim Chung	22-08-80	Nữ		TS	Công nghệ thông tin
32	Nguyễn Thị Thúy Hòa	28-04-84	Nữ		ThS	Khoa học máy tính
33	Đỗ Văn Huân	10-09-78	Nam		TS	Khoa học máy tính
34	Chu Thị Bích Ngọc	22-05-73	Nữ		TS	Công nghệ thông tin
35	Nguyễn Đăng Khoa	14-06-88	Nam		TS	Khoa học máy tính
36	Đặng Huy Ngân	31-01-79	Nam		TS	Kinh doanh nông nghiệp
37	Phạm Bảo Lâm	24-04-82	Nam		CN	Công nghệ thông tin
38	Hoàng Văn Thắng	02-01-80	Nam		ThS	Kinh doanh nông nghiệp
39	Bùi Dương Hải	06-09-76	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
40	Nguyễn Hải Dương	09-09-79	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
41	Lê Đức Hoàng	08-08-79	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
42	Phạm Thị Hương Huyền	20-01-75	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
43	Hoàng Thị Thanh Tâm	09-11-73	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
44	Đỗ Thị Minh Thúy	30-12-80	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
45	Vũ Duy Thành	07-08-90	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
46	Đào Bùi Kiên Trung	09-09-89	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
47	Trương Đình Đức	30-07-80	Nam		TS	Công nghệ thông tin
48	Trần Mạnh Dũng	22-10-71	Nam	PGS	TS	Công nghệ thông tin
49	Cần Anh Tuấn	14-03-75	Nam		TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
50	Đàm Quang Vinh	26-01-74	Nam	PGS	TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
51	Đỗ Hương Lan	06-05-76	Nữ	PGS	TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
52	Bùi Thu Trang	06-08-88	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
53	Nguyễn Thị Phương Hoa	01-02-75	Nữ	PGS	TS	Công nghệ thông tin
54	Nguyễn Trung Tuấn	22-03-75	Nam		TS	Công nghệ thông tin
55	Trần Quang Yên	17-01-69	Nam		TS	Khoa học máy tính
56	Phạm Xuân Lâm	30-06-83	Nam		TS	Công nghệ thông tin
57	Phạm Minh Hoàn	02-06-73	Nam		TS	Công nghệ thông tin
58	Phạm Thảo	17-05-82	Nam		ThS	Khoa học máy tính
59	Tổng Thị Minh Ngọc	25-08-78	Nữ		ThS	Khoa học máy tính
60	Lưu Minh Tuấn	24-11-75	Nam		TS	Khoa học máy tính
61	Đặng Minh Quân	06-06-78	Nam		TS	Công nghệ thông tin
62	Lê Thị Hoài Thu	21-11-80	Nữ		TS	Khoa học máy tính
63	Nguyễn Thanh Hương	23-08-77	Nữ		TS	Khoa học máy tính
64	Nguyễn Quỳnh Mai	01-03-79	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
65	Cao Thị Thu Hương	13-08-81	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
66	Trần Thị Mỹ Diệp	16-12-83	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
67	Phạm Đức Trung	20-09-94	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
68	Nguyễn Anh Phương	17-03-80	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
69	Trần Thị Bích Hạnh	07-07-76	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
70	Trần Thị Phương Anh	12-05-83	Nữ		ThS	Công nghệ thông tin
71	Phạm Văn Minh	13-12-78	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
72	Phạm Văn Tuấn	04-04-89	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
73	Trần Dũng Khánh	20-10-84	Nam		ThS	Công nghệ thông tin
74	Phan Trung Kiên	15-07-76	Nam	PGS	TS	Công nghệ thông tin
75	Lê Quang Dũng	04-01-83	Nam		TS	Công nghệ thông tin
76	Đinh Lê Hải Hà	04-10-76	Nữ		TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
77	Đào Hương Giang	22-12-87	Nữ		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
78	Đặng Đình Đào	15-05-54	Nam	GS	TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
79	Đặng Thị Thúy Hồng	05-09-78	Nữ		TS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
80	Dương Thị Ngân	26-08-75	Nữ		ThS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
VI	Khối ngành VI					
VII	Khối ngành VII					
1	Phạm Hồng Chương	28-04-64	Nam	GS	TS	Quản trị khách sạn
2	Vũ Thành Bao	18-01-77	Nam		ThS	Quản lý đất đai
3	Trần Thu Thủy	12-08-90	Nữ		ThS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
4	Nguyễn Trần Tuấn	21-12-92	Nam		TS	Quản lý đất đai
5	Nguyễn Hữu Dũng	17-04-78	Nam		TS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
6	Trần Mai Hương	21-01-78	Nữ		ThS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
7	Nguyễn Thị Lan Anh	10-05-89	Nữ		TS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
8	Vũ Thành Trung	27-10-84	Nam		ThS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
9	Phạm Trương Hoàng	12-12-75	Nam	PGS	TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
10	Đào Minh Ngọc	16-12-78	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
11	Hoàng Thị Thu Hương	16-01-83	Nữ		TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
12	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	12-03-81	Nữ		TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
13	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	05-10-87	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
14	Trần Thị Huyền Trang	29-08-85	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
15	Phạm Thị Thanh Huyền	28-02-87	Nữ		TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
16	Vũ Nam	02-12-77	Nam		TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
17	Trần Huy Đức	12-08-78	Nam		TS	Quản trị khách sạn
18	Phạm Thị Thu Phương	29-12-87	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
19	Lê Thị Bích Hạnh	11-03-82	Nữ		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
20	Nguyễn Thị Phương Thảo	19-05-89	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
21	Nguyễn Đức Trọng	12-10-88	Nam		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
22	Nguyễn Thị Kim Ngân	02-10-91	Nữ		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
23	Đồng Thùy Dương	31-08-95	Nữ		ThS	Quản trị khách sạn
24	Phùng Thị Hằng	18-02-83	Nữ		TS	Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành
25	Phạm Văn Hùng	02-07-73	Nam	PGS	TS	Kinh tế đầu tư
26	Nguyễn Thị Ái Liên	12-07-75	Nữ		TS	Kinh tế đầu tư
27	Phan Thị Thu Hiền	23-02-74	Nữ		TS	Kinh tế đầu tư
28	Hoàng Thị Thu Hà	17-07-82	Nữ		TS	Kinh tế đầu tư
29	Đinh Thùy Dung	25-11-92	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
30	Đào Minh Hoàng	03-06-93	Nam		ThS	Kinh tế đầu tư
31	Lương Hương Giang	27-07-75	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
32	Phạm Thế Anh	24-03-76	Nam	PGS	TS	Kinh tế
33	Nguyễn Văn Công	31-03-64	Nam	PGS	TS	Kinh tế
34	Đinh Thiện Đức	11-08-69	Nam		TS	Kinh tế quốc tế
35	Hoàng Thị Thúy Nga	19-11-75	Nữ		TS	Kinh tế quốc tế
36	Vũ Kim Dũng	03-01-62	Nam	PGS	TS	Kinh tế

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
37	Phạm Văn Minh	02-08-57	Nam	PGS	TS	Kinh tế
38	Đồng Thị Hà	22-04-77	Nữ		TS	Kinh tế quốc tế
39	Nguyễn Hoài Sơn	14-12-82	Nam		TS	Kinh tế quốc tế
40	Nguyễn Phạm Anh	26-05-76	Nam		ThS	Kinh tế
41	Hoàng Thị Chinh Thon	13-12-88	Nữ		ThS	Kinh tế
42	Đặng Thị Hoa	22-05-88	Nữ		ThS	Kinh tế
43	Trương Như Hiếu	22-02-89	Nam		ThS	Kinh tế quốc tế
44	Nguyễn Ngọc Anh	17-01-96	Nữ		ThS	Kinh tế
45	Ngô Thu Hằng	09-02-95	Nữ		ThS	Kinh tế
46	Nguyễn Thanh Tùng	13-07-92	Nam		TS	Kinh tế
47	Nguyễn Hoàng Oanh	28-11-72	Nữ		TS	Kinh tế
48	Đinh Mai Hương	20-10-75	Nữ		ThS	Kinh tế quốc tế
49	Trần Thị Thúy Hằng	04-12-89	Nữ		TS	Kinh tế
50	Vũ Thị Thanh Huyền	04-07-84	Nữ		ThS	Kinh tế quốc tế
51	Phạm Thị Ngọc Quỳnh	25-03-88	Nữ		ThS	Kinh tế
52	Lưu Thị Phương	02-05-88	Nữ		ThS	Kinh tế
53	Lê Mai Hương	25-08-80	Nữ		ThS	Kinh tế quốc tế
54	Nguyễn Ngọc Đình	13-02-88	Nam		ThS	Kinh tế
55	Trần Thị Lan Hương	26-10-87	Nữ		TS	Kinh tế
56	Hà Thúc Huân	05-05-89	Nam		TS	Kinh tế
57	Hoàng Mạnh Cường	21-10-88	Nam		TS	Kinh tế
58	Trần Khánh Hưng	05-08-74	Nam		TS	Kinh tế quốc tế
59	Vũ Thị Vân Anh	02-11-81	Nữ		TS	Kinh tế
60	Hoàng Văn Hoa	15-01-56	Nam	GS	TS	Kinh tế quốc tế
61	Vũ Mạnh Linh	07-06-89	Nam		ThS	Kinh tế quốc tế
62	Vũ Thị Hồng Chuyên	19-07-77	Nữ		ThS	Kinh tế
63	Nguyễn Thị Vi	06-02-82	Nữ		TS	Kinh tế
64	Đỗ Quỳnh Anh	15-10-88	Nữ		TS	Kinh tế
65	Nguyễn Phúc Hải	13-01-83	Nam		TS	Kinh tế
66	Hà Quỳnh Hoa	22-12-75	Nữ	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
67	Nguyễn Ngọc Sơn	18-12-71	Nam	PGS	TS	Kinh tế phát triển
68	Đặng Thị Lệ Xuân	12-05-76	Nữ	PGS	TS	Kinh tế phát triển
69	Vũ Cương	12-02-69	Nam	PGS	TS	Kinh tế phát triển
70	Vũ Thị Tuyết Mai	22-08-75	Nữ	PGS	TS	Kinh tế phát triển
71	Nguyễn Thanh Hà	06-05-62	Nam	PGS	TS	Kinh tế đầu tư
72	Lê Huy Đức	12-08-57	Nam	PGS	TS	Kinh tế phát triển
73	Nguyễn Tiến Dũng	16-04-58	Nam	PGS	TS	Kinh tế đầu tư
74	Nguyễn Thị Phương Thu	01-09-80	Nữ		TS	Kinh tế đầu tư
75	Trần Thị Thu Huyền	18-02-83	Nữ		TS	Kinh tế phát triển
76	Nguyễn Thị Hoa	01-09-73	Nữ		TS	Kinh tế phát triển
77	Nguyễn Hoàng Hiếu	03-05-90	Nam		ThS	Kinh tế phát triển
78	Lê Thị Hồng Phượng	12-10-85	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
79	Nguyễn Quỳnh Hoa	14-02-79	Nữ		TS	Kinh tế phát triển
80	Phí Thị Hồng Linh	03-05-80	Nữ		TS	Kinh tế phát triển
81	Ngô Thắng Lợi	19-08-58	Nam	GS	TS	Kinh tế phát triển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
82	Lê Huỳnh Mai	20-08-82	Nữ		TS	Kinh tế đầu tư
83	Nguyễn Văn Đại	16-11-89	Nam		ThS	Kinh tế phát triển
84	Bùi Thị Thanh Huyền	05-05-81	Nữ		TS	Kinh tế phát triển
85	Ngô Quốc Dũng	17-11-86	Nam		TS	Kinh tế phát triển
86	Trần Tuấn Vinh	20-11-96	Nam		ThS	Kinh tế phát triển
87	Đinh Đức Trường	27-09-77	Nam	GS	TS	Quản lý tài nguyên và môi trường
88	Nguyễn Thị Thanh Huyền	16-01-76	Nữ	PGS	TS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
89	Nguyễn Quang Hồng	11-04-77	Nam		ThS	Quản lý tài nguyên và môi trường
90	Lê Thu Hoa	18-04-63	Nữ	PGS	TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
91	Lê Hà Thanh	26-08-73	Nữ	PGS	TS	Quản lý tài nguyên và môi trường
92	Huỳnh Thị Mai Dung	05-09-74	Nữ		ThS	Quản lý tài nguyên và môi trường
93	Nguyễn Diệu Hằng	12-10-80	Nữ		TS	Quản lý tài nguyên và môi trường
94	Ngô Thanh Mai	27-10-76	Nữ		TS	Quản lý đất đai
95	Lê Huy Huân	14-10-86	Nam		TS	Quản lý tài nguyên và môi trường
96	Nguyễn Kim Hoàng	18-04-76	Nam		TS	Quản lý tài nguyên và môi trường
97	Bùi Thị Hoàng Lan	02-05-77	Nữ	PGS	TS	Quản lý đất đai
98	Dương Đức Tâm	04-11-83	Nam		TS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
99	Vũ Thị Hoài Thu	05-11-76	Nữ	PGS	TS	Quản lý đất đai
100	Trần Thọ Đạt	25-10-59	Nam	GS	TS	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
101	Nguyễn Thùy Linh	10-12-93	Nữ		ThS	Quản lý tài nguyên và môi trường
102	Vũ Huy Thông	01-07-66	Nam	PGS	TS	Quan hệ công chúng
103	Cao Tiến Cường	10-02-64	Nam		CN	Quan hệ công chúng
104	Doãn Hoàng Minh	18-11-75	Nữ		TS	Quan hệ công chúng
105	Hoàng Ngọc Vinh Hạnh	30-09-84	Nữ		TS	Quan hệ công chúng
106	Nguyễn Quỳnh Trang	04-10-93	Nữ		ThS	Quan hệ công chúng
107	Hoàng Tuấn Dũng	16-08-91	Nam		ThS	Quan hệ công chúng
108	Lê Thị Thu Mai	05-10-82	Nữ		TS	Quan hệ công chúng
109	Phạm Thị Thanh Thùy	06-03-77	Nữ	PGS	TS	Ngôn ngữ Anh
110	Ngụy Thùy Trang	08-06-79	Nữ		TS	Ngôn ngữ Anh
111	Phạm Thị Quỳnh Hoa	21-11-79	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
112	Nguyễn Phương Hoài	14-08-76	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
113	Nguyễn Thu Hương	13-09-81	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
114	Chu Thị Kim Ngân	14-11-83	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
115	Lê Anh Thơ	06-10-86	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
116	Bùi Thị Lê Minh	28-08-81	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
117	Nguyễn Thị Thanh Huyền	10-11-82	Nữ		TS	Ngôn ngữ Anh
118	Nguyễn Thị Thiên Hương	14-12-86	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
119	Phạm Thục Anh	19-03-69	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
120	Đinh Ngọc Anh	31-05-77	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
121	Nguyễn Đỗ Hương Giang	14-07-80	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
122	Phạm Thị Mai Thanh	21-11-78	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
123	Lê Thu Hương	06-05-87	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
124	Lê Thị Thu Hà	03-04-75	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
125	Phạm Thị Hương Giang	08-04-78	Nữ		TS	Ngôn ngữ Anh
126	Phùng Vân Thủy	19-01-79	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
127	Nguyễn Thị Phương Thu	16-08-83	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
128	Trần Minh Châu	26-09-81	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
129	Đỗ Thị Kiều Lan	18-07-87	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
130	Lê Thùy Linh	31-08-88	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
131	Bùi Thị Thanh Bình	17-08-87	Nữ		ThS	Ngôn ngữ Anh
132	Trần Thị Thùy Linh	28-08-82	Nữ		TS	Ngôn ngữ Anh
133	Trần Thị Bích	05-05-72	Nữ	PGS	TS	Thống kê kinh tế
134	Cao Quốc Quang	12-04-76	Nam		TS	Thống kê kinh tế
135	Trần Thị Nga	21-06-77	Nữ		TS	Thống kê kinh tế
136	Phạm Thị Mai Anh	25-11-77	Nữ		TS	Thống kê kinh tế
137	Nguyễn Huyền Trang	05-12-89	Nữ		ThS	Thống kê kinh tế
138	Lê Hoàng Minh Nguyệt	19-01-80	Nữ		ThS	Thống kê kinh tế
139	Nguyễn Minh Thu	11-10-84	Nữ		TS	Thống kê kinh tế
140	Nguyễn Thị Xuân Mai	30-01-79	Nữ		TS	Thống kê kinh tế
141	Trần Hoài Nam	05-10-84	Nam		ThS	Thống kê kinh tế
142	Nguyễn Bảo Khánh	11-08-98	Nữ		ThS	Thống kê kinh tế
143	Nguyễn Mạnh Thế	14-03-75	Nam		TS	Toán kinh tế
144	Nguyễn Quang Huy	05-06-85	Nam		TS	Toán kinh tế
145	Nguyễn Thị Cẩm Vân	27-09-80	Nữ	PGS	TS	Toán kinh tế
146	Bùi Quốc Hoàn	16-01-81	Nam		ThS	Toán kinh tế
147	Tổng Thành Trung	20-11-75	Nam		TS	Toán kinh tế
148	Vũ Quỳnh Anh	23-09-75	Nữ		ThS	Toán kinh tế
149	Lê Thị Anh	24-05-78	Nữ		TS	Toán kinh tế
150	Đoàn Trọng Tuyển	30-04-82	Nam		TS	Toán kinh tế
151	Nguyễn Mai Quyên	01-09-80	Nữ		ThS	Toán kinh tế
152	Phùng Minh Đức	20-11-79	Nam		TS	Toán kinh tế
153	Nguyễn Thị An	31-10-84	Nữ		ThS	Toán kinh tế
154	Phạm Văn Nghĩa	02-05-79	Nam		ThS	Toán kinh tế
155	Nguyễn Thị Quý	17-10-80	Nữ		ThS	Toán kinh tế
156	Nguyễn Tuấn Long	18-12-81	Nam		TS	Toán kinh tế
157	Dương Việt Thông	10-03-82	Nam		TS	Toán kinh tế
158	Hà Thị Minh Huệ	28-02-85	Nữ		ThS	Toán kinh tế
159	Nguyễn Đức Nam	03-05-94	Nam		TS	Toán kinh tế
160	Phạm Ngọc Hưng	25-09-75	Nam		TS	Toán kinh tế
161	Hoàng Bích Phương	11-10-80	Nữ		ThS	Kinh tế đầu tư
162	Nguyễn Thanh Tuấn	08-08-95	Nam		ThS	Toán kinh tế

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
163	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	12-07-88	Nữ		TS	Toán kinh tế
164	Trần Việt Cường	01-04-84	Nam		TS	Toán kinh tế
165	Hoàng Đức Mạnh	26-05-81	Nam		TS	Toán kinh tế
166	Trần Chung Thủy	23-09-74	Nữ		ThS	Toán kinh tế
167	Nguyễn Quang Dong	18-08-55	Nam	GS	TS	Toán kinh tế
168	Phạm Thị Hồng Thắm	09-09-78	Nữ		TS	Toán kinh tế
169	Nguyễn Thị Liên	15-01-84	Nữ		ThS	Thông kê kinh tế
170	Nguyễn Văn Quý	03-01-93	Nam		TS	Toán kinh tế
171	Vương Văn Yên	19-08-95	Nam		TS	Toán kinh tế
172	Đồng Xuân Bách	17-12-94	Nam		TS	Toán kinh tế
173	Nguyễn Hoàng Hà	16-03-77	Nam		ThS	Kinh tế quốc tế
174	Bùi Đức Triệu	20-05-63	Nam	PGS	TS	Thông kê kinh tế
175	Lê Anh Đức	20-04-82	Nam		TS	Toán kinh tế
176	Tô Trung Thành	21-11-77	Nam	GS	TS	Kinh tế
177	Hồ Đình Bảo	04-11-76	Nam	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
178	Lê Quốc Hội	02-04-75	Nam	GS	TS	Kinh tế
179	Nguyễn Hữu Đồng	13-11-73	Nam		TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
180	Vũ Thành Hưởng	20-08-75	Nam	PGS	TS	Kinh tế phát triển
181	Phùng Chí Cường	18-06-78	Nam		TS	Quản lý đất đai
182	Tống Thị Hảo Tâm	19-05-79	Nữ		TS	Toán kinh tế
183	Lê Quang Cảnh	26-04-75	Nam	PGS	TS	Kinh tế đầu tư
184	Bạch Ngọc Thắng	29-07-80	Nam	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
185	Nguyễn Ngọc Quang	29-09-66	Nam	PGS	TS	Quản trị khách sạn
186	Phạm Xuân Kiên	30-07-78	Nam		TS	Quản trị khách sạn
187	Lê Kim Ngọc	08-07-76	Nữ	PGS	TS	Quản trị khách sạn
188	Lê Thị Nhu	23-07-74	Nữ		TS	Quản trị khách sạn
189	Mai Văn Anh	04-09-81	Nữ		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
190	Nguyễn Phi Long	08-10-76	Nam		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
191	Vũ Thị Minh Thu	27-11-87	Nữ		ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
192	Bùi Đức Tuấn	17-09-71	Nam	PGS	TS	Kinh tế phát triển
193	Hoàng Vũ Hiệp	13-04-91	Nam		TS	Quan hệ công chúng
194	Đỗ Thị Hương	04-05-72	Nữ		TS	Kinh tế quốc tế
195	Nguyễn Thị Thúy Hồng	01-08-71	Nữ		TS	Kinh tế quốc tế
196	Ngô Thị Tuyết Mai	02-12-63	Nữ	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
197	Nguyễn Thường Lạng	21-10-66	Nam	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
198	Tô Xuân Cường	12-05-72	Nam		CN	Kinh tế quốc tế
199	Nguyễn Xuân Hưng	05-03-72	Nam	PGS	TS	Kinh tế quốc tế
200	Lê Tuấn Anh	05-12-82	Nam		ThS	Kinh tế quốc tế
201	Trần Hoàng Hà	05-04-92	Nữ		ThS	Kinh tế quốc tế

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	44.79
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	27.15
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	39.08

**TRƯỞNG PHÒNG
TỔ CHỨC CÁN BỘ**

PGS.TS Hồ Đình Bảo

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Phạm Hồng Chương